

Lưu ý: - Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng. - Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề. - Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không được sửa chữa đáp án.	ĐIỂM	GIÁM KHẢO (Ghi rõ tên)
--	-------------	----------------------------------

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Họ và tên:.....

Ngày sinh:.....Lớp:.....

Phòng thi:.....Số thứ tự:.....

MÃ 101

SỐ BÁO DANH

--	--	--	--	--	--

MÃ ĐỀ

--	--	--

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TÔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

A B C D

1	(A)	(B)	(C)	(D)
2	(A)	(B)	(C)	(D)
3	(A)	(B)	(C)	(D)
4	(A)	(B)	(C)	(D)
5	(A)	(B)	(C)	(D)
6	(A)	(B)	(C)	(D)
7	(A)	(B)	(C)	(D)
8	(A)	(B)	(C)	(D)
9	(A)	(B)	(C)	(D)
10	(A)	(B)	(C)	(D)

A B C D

11	(A)	(B)	(C)	(D)
12	(A)	(B)	(C)	(D)
13	(A)	(B)	(C)	(D)
14	(A)	(B)	(C)	(D)
15	(A)	(B)	(C)	(D)
16	(A)	(B)	(C)	(D)
17	(A)	(B)	(C)	(D)
18	(A)	(B)	(C)	(D)
19	(A)	(B)	(C)	(D)
20	(A)	(B)	(C)	(D)

Giám thị coi thi
(Ghi rõ tên)

I. TRẮC NGHIỆM: 5 điểm

- Câu 1.** Ngành công nghiệp mũi nhọn, hàng năm mang lại nguồn tài chính lớn cho LB Nga là.
A. Công nghiệp luyện kim. B. Công nghiệp hàng không – vũ trụ
C. Công nghiệp khai thác dầu khí. D. Công nghiệp quốc phòng.
- Câu 2.** Hơn 80% lãnh thổ LB Nga nằm trong vành đai khí hậu
A. nhiệt đới. B. cận nhiệt. C. cận cực. D. ôn đới.
- Câu 3.** Dạng địa hình chủ yếu trên lãnh thổ Nhật Bản là
A. núi cao. B. đồi núi. C. cao nguyên D. đồng bằng.
- Câu 4.** Ý nào sau đây *không đúng* về dân cư Nhật Bản?
A. Phần lớn dân cư tập trung ở các thành phố ven biển. B. Là nước đông dân.
C. Tỷ lệ người già trong dân cư ngày càng lớn. D. Tỷ suất gia tăng dân số tự nhiên cao.
- Câu 5.** Đặc điểm nào sau đây đúng với phần phía Tây của LB Nga?
A. Phần lớn là núi và cao nguyên. B. Có trữ năng thủy điện lớn.
C. Có nguồn khoáng sản và lâm sản lớn. D. Đại bộ phận là đồng bằng và vùng trũng.
- Câu 6.** Ý nào sau đây là điều kiện thuận lợi nhất trong sản xuất nông nghiệp của Liên Bang Nga.
A. Có nhiều sông, hồ lớn B. Khí hậu phân hóa đa dạng.
C. Giáp nhiều biển và đại dương. D. Quỹ đất nông nghiệp lớn.
- Câu 7.** Đặc tính cần cù, có tinh thần trách nhiệm cao, coi trọng giáo dục, ý thức đổi mới của người lao động.
A. Là trở ngại khi Nhật Bản hợp tác lao động với các nước khác.
B. Là nhân tố quan trọng hàng đầu thúc đẩy nền kinh tế Nhật bản phát triển.
C. Có ảnh hưởng ít nhiều đến sự phát triển kinh tế của Nhật bản.
D. Đã tạo ra sự khác biệt của người Nhật Bản với người dân các nước khác.
- Câu 8.** Từ lâu, Liên bang Nga đã được coi là cường quốc về
A. công nghiệp luyện kim của thế giới. B. công nghiệp vũ trụ, nguyên tử của thế giới.
C. công nghiệp dệt của thế giới D. công nghiệp chế tạo máy của thế giới.
- Câu 9.** Đặc điểm nào sau đây thể hiện rõ nhất LB Nga là một đất nước rộng lớn
A. Đất nước trải dài trên 11 múi giờ. B. Nằm ở cả châu Á và châu Âu.
C. Giáp với Bắc Băng Dương và nhiều nước châu Âu. D. Có nhiều kiểu khí hậu khác nhau.
- Câu 10.** Mùa đông kéo dài, lạnh và có nhiều tuyết là đặc điểm khí hậu của
A. Phía bắc Nhật Bản. B. Phía nam Nhật Bản.
C. Khu vực trung tâm Nhật Bản. D. Ven biển Nhật Bản.
- Câu 11.** Địa hình chủ yếu ở phần lãnh thổ phía đông của LB Nga là
A. đồng bằng và cao nguyên, B. đồng bằng và bồn địa.
C. cao nguyên và sơn nguyên D. núi và cao nguyên.
- Câu 12.** Đại bộ phận dân cư LB Nga tập trung ở
A. phần lãnh thổ thuộc châu Á. B. phần phía Đông.
C. phần lãnh thổ thuộc châu Âu. D. phần phía Nam.
- Câu 13.** Một trong những thành tựu quan trọng đạt được về xã hội của LB Nga sau năm 2000 là
A. đời sống nhân dân đã được cải thiện. B. số người di cư đến nước Nga ngày càng đông.
C. gia tăng dân số nhanh. D. sự phân hóa giàu nghèo ngày càng lớn.
- Câu 14.** Về mặt tài nguyên, Nhật Bản là nước
A. có trữ lượng khoáng sản lớn. B. có nguồn dầu khí dồi dào.
C. giàu tài nguyên. D. nghèo khoáng sản.
- Câu 15.** Biển Nhật Bản có nguồn hải sản phong phú là do.
A. Có diện tích rộng nhất. B. Nằm ở vùng vĩ độ cao nên có nhiệt độ cao.
C. Có các dòng biển nóng và lạnh gặp nhau D. Có nhiều bão, sóng thần.
- Câu 16.** Đặc điểm nào sau đây *không đúng* với tình hình của Liên Bang Nga sau khi Liên bang Xô viết tan rã ?
A. Tình hình chính trị, xã hội ổn định. B. Tốc độ tăng trưởng GDP âm.
C. Sản lượng các ngành kinh tế giảm. D. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.
- Câu 17.** Ranh giới tự nhiên phân chia phần phía tây và phần phía đông của LB Nga là
A. sông Lê-na. B. dãy U-ran. C. sông ô-bi. D. sông Ê-nit-xây.

Câu 18. Tốc độ gia tăng dân số hằng năm của Nhật Bản là

- A. thấp và xu hướng tăng.
C. rất thấp, có xu hướng tăng.
- B. thấp và đang giảm.
D. cao và đang giảm nhanh.

Câu 19. Đảo có diện tích lớn nhất của Nhật Bản là

- A. Hôn-su. B. Kiu-xiu. C. Xi-cô-cur D. Hô-cai-đô.

Câu 20. Dân số LB Nga giảm là do

- A. Gia tăng dân số không thay đổi qua các thời kì.
B. Gia tăng dân số tự nhiên có chỉ số âm và do di cư.
C. Gia tăng dân số tự nhiên thấp.
D. Số trẻ sinh ra hàng năm nhiều hơn số người chết của năm đó.

II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Trình bày vị trí địa lí, lãnh thổ và đặc điểm tự nhiên của Liên Bang Nga.

Câu 2 (3 điểm): Cho bảng số liệu sau:

SẢN LƯỢNG DẦU THÔ VÀ ĐIỆN CỦA NƯỚC TA QUA CÁC NĂM

Sản phẩm	2010	2013	2014	2015
Dầu thô (<i>triệu tấn</i>)	15,0	19	20,8	22,2
Điện (<i>tỉ kwh</i>)	91,7	134.4	151,3	170,1

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2016, NXB Thống kê, 2017)

Vẽ biểu đồ đường thể hiện tốc độ tăng trưởng sản lượng dầu thô, điện của nước ta giai đoạn 2010 – 2015.
Rút ra nhận xét.

BÀI LÀM

This image shows a single sheet of white paper with horizontal blue dashed lines, similar to standard notebook paper. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There is no handwriting or other markings on the paper.

